

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 04/05/2018

ASEANSC RESEARCH



VN-INDEX TĂNG NHẸ NHỜ CỔ PHIẾU BLUECHIPS

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Trong phiên giao dịch thứ 6 (04/05), động lực tăng điểm của VN-Index chủ yếu nhờ vào nhóm cổ phiếu Bluechips (VIC, GAS, SAB, VJC, ROS,...). Trong khi đó, nhóm ngân hàng (BID, VCB, CTG,...) và chứng khoán (HCM, SSI, VND,...) chìm trong sắc đỏ, kim hãm đáng kể đà tăng của chỉ số. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng nhẹ 0,34 điểm (+0,03%), đóng cửa ở mức 1.026,80 điểm. Thanh khoản trên HOSE sụt giảm mạnh, với khối lượng giao dịch đạt hơn 163 triệu cổ phiếu, trị giá 4.978,3 tỷ đồng. Về phía khối ngoại, họ tiếp tục bán ròng hơn 654 tỷ đồng.

Chúng tôi cho rằng kịch bản VN-Index sideway quanh vùng 1.000 - 1.060 điểm cần được xem xét trong thời gian tới khi mà vùng hỗ trợ gần 1.000 - 1.020 điểm chưa bị phá vỡ và vùng kháng cự gần được dự báo ở mức 1.040 - 1.060 điểm. Đây được xem là cơ hội tốt để nhà đầu tư ngắn hạn lướt sóng và nhà đầu tư trung và dài hạn gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 04/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.552 đồng, giảm 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 4/5 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.552 đồng, giảm 5 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại nhiều ngân hàng thương mại sáng nay lại được điều chỉnh tăng. Cụ thể, Vietcombank và VietinBank đang cùng mua bán USD ở mức 22.735-22.805 đồng, tăng 10 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 04/05: Giá vàng SJC ở mức 36,53 - 36,71 triệu đồng/lượng

Giá vàng SJC tại Công ty VBDQ Sài Gòn sáng nay (4/5) đang giao dịch ở mức 36,57 triệu đồng/lượng mua vào và 36,75 triệu đồng/lượng bán ra, giữ nguyên mức giá so với chốt phiên trước và chênh lệch giá mua - bán đang là 180.000 đồng/lượng. Giá vàng giao ngay đã tăng lên mức 1.311 USD/oz; Giá vàng hợp đồng kỳ hạn giao tháng 6 tăng tương ứng lên 1.313 USD/oz. Giá vàng thế giới tính theo quy đổi ngoại tệ tương đương 35,62 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC 1,13 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 03/05: Chỉ số Dow Jones tăng 0.02%, lên 23,930.15 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones nhích 5.17 điểm (tương đương 0.02%) lên 23,930.15 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 mất 5.94 điểm (tương đương 0.23%) còn 2,629.73 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 12.75 điểm (tương đương 0.18%) xuống 7,088.15 điểm.

Ngày 03/05: Dầu WTI tăng 0.7%, lên 68.43 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 6 trên sàn Nymex tiến 50 xu (tương đương 0.7%) lên 68.43 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 7 trên sàn Luân Đôn cộng 26 xu (tương đương 0.4%) lên 73.62 USD/thùng.

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

FPT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

CTCP FPT (FPT): Ngày 28/5 – ngày ĐKCC nhận cổ tức còn lại năm 2017 bằng tiền tỷ lệ 15% (01 cổ phiếu nhận 1.500 đồng). Thời gian thanh toán 8/6/2018.

HCM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

CTCP Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HCM): Ngày 18/5 – ngày ĐKCC nhận cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền tỷ lệ 15% (01 cổ phiếu nhận 1.500 đồng). Thời gian thanh toán 8/6/2018.

MAS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 37,5%

CTCP Dịch vụ hàng không sân bay Đà Nẵng (MAS): Ngày 11/5 – ngày ĐKCC nhận cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền tỷ lệ 37,5% (01 cổ phiếu nhận 3.750 đồng). Thời gian thanh toán 25/5/2018.

LIX: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%

CTCP Bột giặt LIX (LIX): Ngày 18/5 – ngày ĐKCC nhận cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền tỷ lệ 12% (01 cổ phiếu nhận 1.200 đồng). Thời gian thanh toán 18/5/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

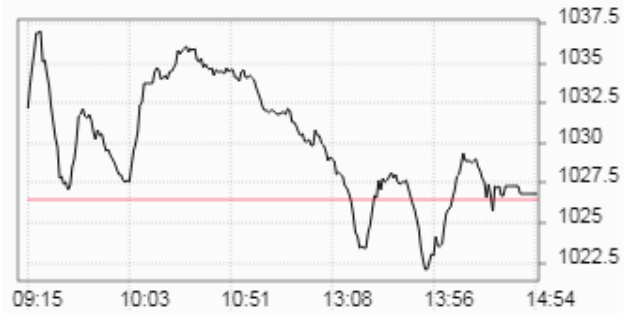
KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 5.17	23,930.15
	S&P 500	↓ -12.75	7,088.15
	Nasdaq	↓ -5.94	2,629.73
	FTSE 100	↓ -40.51	7,502.69
CHÂU ÂU	DAX	↓ -112.10	12,690.15
	CAC 40	↓ -27.56	5,501.66
	Nikkei 225	↓ -35.25	22,472.78
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -410.51	30,313.37
	Shanghai	↑ 19.68	3,100.86

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 04/05/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

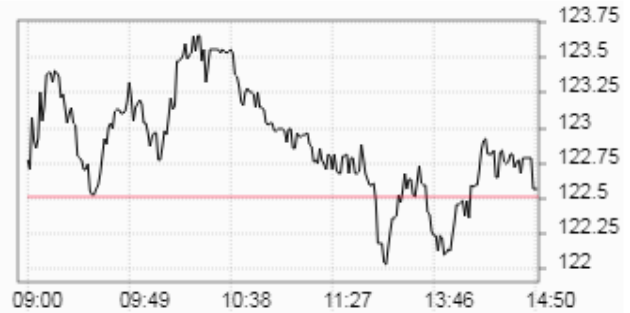
Thay đổi (điểm)	↑	+0,34/+0,03%
Giá trị (điểm)	↑	1,026.80
Khối lượng (cp)		163,073,396
Giá trị (tỷ đồng)		4,978.37
Số cp tăng giá	↑	157
Số cp giảm giá	↓	137
Số cp đứng giá	→	63

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SC5	23	23	23	21.8	9,390	↑ 7.0%
CMT	9.5	9.5	9.5	9.5	80	↑ 7.0%
NAV	4.7	5.4	5.4	4.7	20	↑ 7.0%
PNC	18.5	18.5	18.5	18.5	10	↑ 7.0%
RIC	7	7.4	7.4	7	5,050	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,06/+0,05%
Giá trị (điểm)	↑	122.57
Khối lượng (cp)		78,606,898
Giá trị (tỷ đồng)		918.92
Số cp tăng giá	↑	86
Số cp giảm giá	↓	76
Số cp đứng giá	→	223

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ACM	0.9	0.9	0.9	0.8	167,100	↑ 12.5%
CAG	61.8	61.8	61.8	61.8	100	↑ 10.0%
CAN	27.6	27.6	27.6	27.6	1,130	↑ 10.0%
TV3	35.7	35.7	35.7	35.7	100	↑ 9.9%
TTB	17.3	19	19	17.3	1,116,100	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	18,085,931	28,599,733
BÁN	31,220,681	28,928,470
MUA - BÁN	-13,134,750	-328,737

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 04/05, khối ngoại bán ròng hơn 654 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 9,1 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 18 triệu cổ phiếu (trị giá 993 tỷ đồng) và bán ra hơn 31,2 triệu cổ phiếu (trị giá 1.647 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 28,5 triệu cổ phiếu (trị giá 316,9 tỷ đồng) và bán ra hơn 28,9 triệu cổ phiếu (trị giá 326 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 03/05/2018):

2,810,576.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 03/05/2018):

1,026.46 điểm

Cập nhật ngày 04/05/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.5%	2,637,707,954	123	124.5	1.5	1.2%	3,214,170	1.45
VNM	9.6%	1,451,453,429	185	184	-1.0	-0.5%	735,730	-0.53
VCB	7.6%	3,597,768,575	59.6	59	-0.6	-1.0%	3,234,250	-0.79
GAS	6.6%	1,913,950,000	96.5	98	1.5	1.6%	686,180	1.05
SAB	5.0%	641,281,186	217.3	219	1.7	0.8%	19,780	0.40
BID	4.1%	3,418,715,334	33.7	32.5	-1.2	-3.6%	1,599,340	-1.50
CTG	3.8%	3,723,404,556	29	28.5	-0.5	-1.7%	4,309,260	-0.68
MSN	3.8%	1,157,373,974	92	91.5	-0.5	-0.5%	390,810	-0.21
VRE	3.1%	1,901,078,733	46.3	46.75	0.5	1.0%	1,853,480	0.31
PLX	3.0%	1,293,878,081	66.2	65.4	-0.8	-1.2%	632,690	-0.38
HPG	2.9%	1,517,079,000	54.3	54	-0.3	-0.6%	2,599,490	-0.17
VJC	2.8%	451,343,284	173	177	4.0	2.3%	507,250	0.66
VPB	2.8%	1,497,403,415	51.7	52.4	0.7	1.4%	2,703,750	0.38
BVH	2.2%	680,471,434	89.8	87.1	-2.7	-3.0%	143,370	-0.67
MBB	2.0%	1,815,505,363	30.25	30.7	0.5	1.5%	4,187,970	0.30
HDB	1.5%	980,999,979	43.5	43	-0.5	-1.2%	646,170	-0.18
NVL	1.3%	652,638,750	54.2	52	-2.2	-4.1%	2,354,810	-0.52
MWG	1.2%	323,169,521	101.6	101.5	-0.1	-0.1%	184,450	-0.01
ROS	1.2%	472,999,999	68.6	73.3	4.7	6.9%	196,010	0.81
FPT	1.1%	530,961,105	58	58.8	0.8	1.4%	1,171,180	0.16

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

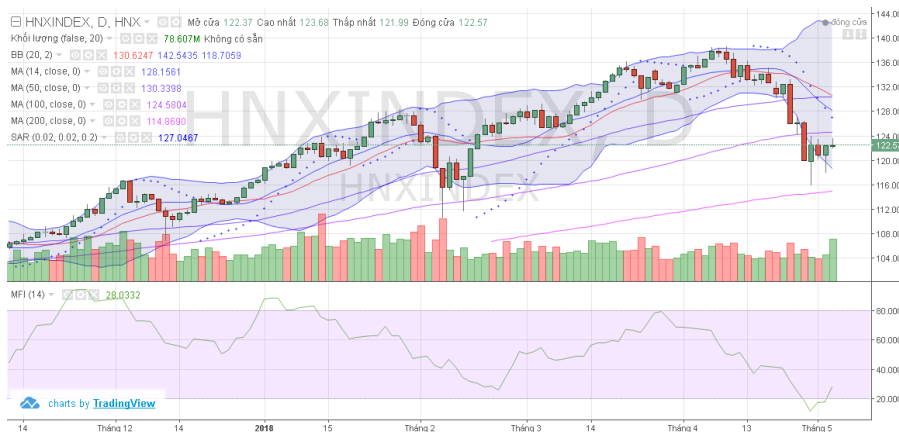


Vùng mua: 70% cash 1.000 - 1.020 30% stocks 1.040 - 1.060
 Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.040 - 1.060

Xu hướng
 Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



Vùng mua: 70% cash 120.0 - 122.0 30% stocks 124.0 - 126.0
 Vùng chốt lời ngắn hạn: 124.0 - 126.0

Xu hướng
 Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.000 - 1.020 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.000 - 1.020 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 1.000. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 960 - 980 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.040 - 1.060 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.060. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.080 - 1.100 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 120.0 - 122.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 120.0 - 122.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 120.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 116.0 - 118.0.

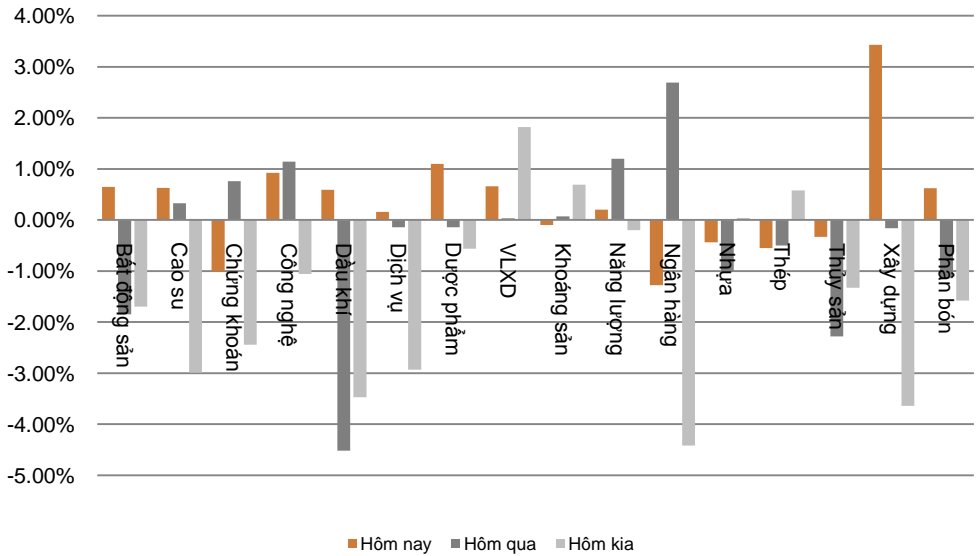
Trong kịch bản tích cực, vùng 124.0 - 126.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 126.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 128.0 - 130.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.65%
Cao su	↑ 0.63%
Chứng khoán	↓ -1.01%
Công nghệ	↑ 0.92%
Dầu khí	↑ 0.59%
Dịch vụ	↑ 0.16%
Dược phẩm	↑ 1.10%
VLXD	↑ 0.66%
Khoáng sản	↓ -0.10%
Năng lượng	↑ 0.20%
Ngân hàng	↓ -1.28%
Nhựa	↓ -0.44%
Thép	↓ -0.55%
Thủy sản	↓ -0.33%
Xây dựng	↑ 3.43%
Phân bón	↑ 0.62%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	123	124.5	↑ 1.5	↑ 1.2%	3,214,170
	NVL	54.2	52	↓ -2.2	↓ -4.1%	2,354,810
	KDH	33.95	33.75	↓ -0.2	↓ -0.6%	229,020
Chứng khoán	SSI	35	34.25	↓ -0.8	↓ -2.1%	2,624,670
	VCI	92	93.4	↑ 1.4	↑ 1.5%	250,050
	HCM	72.2	71.1	↓ -1.1	↓ -1.5%	210,640
Dầu khí	GAS	96.5	98	↑ 1.5	↑ 1.6%	686,180
	PLX	66.2	65.4	↓ -0.8	↓ -1.2%	632,690
	PVI	32.6	33	↑ 0.4	↑ 1.2%	656,200
Ngân hàng	VCB	59.6	59	↓ -0.6	↓ -1.0%	3,234,250
	BID	33.7	32.5	↓ -1.2	↓ -3.6%	1,599,340
	CTG	29	28.5	↓ -0.5	↓ -1.7%	4,309,260
Thép	HPG	54.3	54	↓ -0.3	↓ -0.6%	2,599,490
	TVN	10	9.9	↓ -0.1	↓ -1.0%	16,900
	HSG	14.55	14.3	↓ -0.3	↓ -1.7%	2,290,820

Cập nhật ngày 04/05/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↓ -5.20%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↓ -1.29%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↓ -5.14%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 2.19%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -18.01%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↓ -4.28%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -2.13%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 1.50%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -1.32%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 1.71%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↓ -6.18%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -1.55%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -3.21%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -9.07%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 0.42%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -2.53%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 04/05/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	68.2925 ↓	-0.23% ↑	0.28% ↑	7.49% ↑	47.77%	04/05/2018
Brent	73.3613 ↓	-0.26% ↓	-1.20% ↑	7.38% ↑	49.43%	04/05/2018
Natural gas	2.7356 ↑	0.29% ↓	-1.21% ↑	2.26% ↓	-16.24%	04/05/2018
Gasoline	2.0846 ↓	-0.06% ↓	-1.60% ↑	5.21% ↑	38.57%	04/05/2018
Heating oil	2.1106 ↑	0.05% ↓	-1.59% ↑	6.81% ↑	46.94%	04/05/2018
Ethanol	1.4781 ↑	3.43% ↑	2.03% ↑	3.95% ↓	-1.53%	04/05/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	897.2 ↓	-0.25% ↓	-0.99% ↑	6.53% ↑	18.84%	04/05/2018
Gold	1,310.9 ↓	-0.14% ↓	-0.91% ↓	-1.15% ↑	6.79%	04/05/2018
Silver	16.4 ↓	-0.09% ↓	-0.37% ↑	0.22% ↑	0.53%	04/05/2018
Platinum	897.2 ↓	-0.25% ↓	-1.48% ↓	-1.40% ↓	-1.56%	04/05/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,610.0 ↓	-7.94% ↑	1.45% ↑	15.68% ↑	53.43%	04/05/2018
Rubber	180.7 ↓	-0.11% ↑	0.39% ↑	5.92% ↓	-30.26%	04/05/2018
Neodymium	425,000.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-5.03% ↑	18.06%	04/05/2018
Live Cattle	106.4 ↑	1.50% ↓	-13.06% ↓	-5.75% ↓	-16.97%	04/05/2018
Coffee	122.1 ↓	-0.12% ↑	3.91% ↑	4.53% ↓	-7.70%	04/05/2018
Wool	1,837.0 →	0.00% ↓	-0.49% ↑	3.67% ↑	18.98%	04/05/2018
Soybeans	1,031.2 ↓	-1.32% ↓	-1.18% →	0.00% ↑	7.09%	04/05/2018
Wheat	535.3 ↓	-1.06% ↑	8.43% ↑	15.13% ↑	25.02%	04/05/2018
Cotton	83.8 ↓	-0.72% ↓	-1.03% ↑	2.28% ↑	9.07%	04/05/2018
Rice	12.7 ↓	-0.22% ↑	0.69% ↑	2.61% ↑	29.02%	04/05/2018
Cheese	1.6 ↓	-0.61% ↑	2.85% ↑	3.64% ↑	5.26%	04/05/2018
Palm Oil	2,308.0 ↓	-1.41% ↓	-3.27% ↓	-4.94% ↓	-16.83%	04/05/2018
Milk	15.1 ↓	-0.07% ↑	4.14% ↑	5.08% ↓	-3.02%	04/05/2018
Sugar	11.7 ↓	-0.34% ↑	3.83% ↓	-5.67% ↓	-23.91%	04/05/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,837.0 →	0.00% ↓	-0.49% ↑	3.67% ↑	18.98%	04/05/2018
Copper	3.1 ↓	-0.03% ↑	0.20% ↓	-0.57% ↑	21.14%	04/05/2018
Steel	4,066.0 ↑	0.92% ↑	2.83% ↑	11.43% ↑	16.11%	04/05/2018
Cobalt	88,750.0 ↓	-1.66% →	0.00% ↓	-0.56% ↑	62.10%	04/05/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mờ	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mờ	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mờ	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mờ	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mờ	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mờ	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mờ	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mờ	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mờ	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
04/05/2018	07/05/2018	n/a	SAV	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	9.33	-0.36 (-3.72%)
04/05/2018	07/05/2018	16/05/2018	SAV	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	9.33	-0.36 (-3.72%)
n/a	n/a	04/05/2018	TNI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 15,658,905 CP	6.02	-0.08 (-1.31%)
04/05/2018	07/05/2018	16/05/2018	CCP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	n/a	n/a
04/05/2018	07/05/2018	17/05/2018	TMG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 7,000 đồng/CP	60	0 (0%)
04/05/2018	07/05/2018	23/05/2018	SAS	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	29.7	0.4 (1.37%)
04/05/2018	07/05/2018	16/05/2018	CLM	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 900 đồng/CP	15.8	0 (0%)
04/05/2018	07/05/2018	24/05/2018	HHV	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	11	0 (0%)
04/05/2018	07/05/2018	n/a	ROS	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20%	82.9	1.5 (1.84%)
n/a	n/a	04/05/2018	RDP	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	n/a	n/a
04/05/2018	07/05/2018	21/05/2018	TCO	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	04/05/2018	HTM	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 75,440,406 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	07/05/2018	PRT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 29,800,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	07/05/2018	HAG	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	4.85	-0.08 (-1.62%)
n/a	n/a	07/05/2018	SAP	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,286,984 CP	6.5	0 (0%)
n/a	n/a	08/05/2018	NVL	HOSE	Giao dịch bổ sung - 202,317,178 CP	54.2	-4 (-6.87%)
n/a	n/a	10/05/2018	HSL	HOSE	Giao dịch lần đầu - 12,600,000 CP	13.8	0 (0%)
11/05/2018	14/05/2018	29/05/2018	HSG	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 - 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	14.6	0 (0%)
n/a	n/a	22/05/2018	DCL	HOSE	Giao dịch bổ sung - 145,788 CP	17.7	0.1 (0.57%)
n/a	24/05/2018	25/05/2018	SD7	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	2.8	0 (0%)
n/a	n/a	28/05/2018	CTI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 18,000,000 CP	30.75	-0.85 (-2.69%)
n/a	n/a	14/06/2018	HAX	HOSE	Giao dịch bổ sung - 572,459 CP	16.3	-0.2 (-1.21%)

Cập nhật ngày 04/05/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.